

UBND QUẬN BÌNH THẠNH
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGUYỄN VĂN BÉ

THÔNG BÁO

Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường trung học cơ sở
Năm học 2022- 2023

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	37	
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	37	
2	Phòng học bán kiên cố	0	
3	Phòng học tạm	0	
4	Phòng học nhờ	0	
5	Số phòng học bộ môn	04	 m ² / học sinh
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	.	
7	Bình quân lớp/phòng học	0.84	
8	Bình quân học sinh/lớp	44.91	
III	Số điểm trường	01	
IV	Tổng số diện tích đất (m²)		
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)		
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)	47.9	1.00 m ² / học sinh
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	51.6	1.08 m ² / học sinh
3	Diện tích thư viện (m ²)	100	0.06 m ² / học sinh
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	0	
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m ²)	48	0.03 m ² / học sinh
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định		
1.1	Khối lớp 6	2 bộ	
1.2	Khối lớp 7	2 bộ	
1.3	Khối lớp 8	2 bộ	

1.4	Khối lớp 9	2 bộ	
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định		
2.1	Khối lớp 6	4 bộ	
2.2	Khối lớp 7	4 bộ	
2.3	Khối lớp 8	4 bộ	
2.4	Khối lớp 9	4 bộ	
3	Khu vườn sinh vật, vườn địa lý (diện tích/thiết bị)	0	
4	...	0	
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	54	
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	8	0.22
2	Cát xét	12	0.32
3	Đầu Video/đầu đĩa	1	0.03
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	1	0.03
5	Bảng tương tác	2	0.05
6	Máy chiếu	18	0.49

IX	Tổng số thiết bị đang sử dụng	lớp	Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	8	0.22
2	Cát xét	12	0.32
3	Đầu Video/đầu đĩa	01	0.03
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	01	0.03
5	Bảng tương tác	02	0.05
6	Máy chiếu	18	0.49

	Nội dung	Số lượng (m ²)
X	Nhà bếp	//
XI	Nhà ăn	//

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú			
XIII	Khu nội trú	//	//	//

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	22	0	29/40		
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0	0	0		

(Theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/2/2011 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trung học phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu - điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh).

	Nội dung	Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XVII	Kết nối internet	x	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	x	
XIX	Tường rào xây	x	

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 07 năm 2023
Thủ trưởng đơn vị

Đinh Thị Thiên Ân

**UBND QUẬN BÌNH THẠNH
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGUYỄN VĂN BÉ**

*

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên
của trường trung học cơ sở, Năm học 2022–2023**

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
	Tổng số GV, CBQL và nhân viên														
I	Trong đó số GV dạy môn:	74	0	4	70	0	0	0	23	54	0	72	2	0	0
1	Toán	11	0	1	10	0	0	0	1	11	0	11	0	0	0
2	Vật lý	4	0	1	3	0	0	0	1	3	0	4	0	0	0
3	Hóa học	3	0	0	3	0	0	0	0	3	0	3	0	0	0
4	Sinh học	6	0	0	6	0	0	0	4	2	0	5	1	0	0
5	Ngữ văn	13	0	1	12	0	0	0	3	10	0	13	0	0	0
6	Lịch sử	5	0	0	5	0	0	0	2	3	0	5	0	0	0
7	Địa lý	2	0	0	2	0	0	0	1	1	0	2	0	0	0
8	Công Nghệ	3	0	0	3	0	0	0	2	1	0	3	0	0	0
9	Nông nghiệp	10	0	0	10	0	0	0	1	9	0	10	0	0	0
10	GDCD	3	0	0	3	0	0	0	3	0	0	3	0	0	0
11	Tin Học	4	0	0	4	0	0	0	1	3	0	3	1	0	0
12	Âm nhạc	3	0	0	3	0	0	0	1	2	0	3	0	0	0
13	Mĩ thuật	1	0	1	0	0	0	0	1	0	0	1	0	0	0
14	Thể Dục	5	0	0	5	0	0	0	1	4	0	5	0	0	0
15	GV Tổng phụ trách Đội	1	0	0	1	0	0	0	1	0	0	1	0	0	0
II	Cán bộ quản lý		0	2	1	0	0	0	0	3	0	0	0	0	0
1	Hiệu trưởng	1	0	1	0	0	0	0	0	1	0	1	0	0	0
2	Phó hiệu	2	0	1	1	0	0	0	0	2	0	2	0	0	0

	trưởng														
III	Nhân viên	11	0	0	3	1	2	5	0	0	0	0	0	0	0
1	Văn thư	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Kế toán	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Thủ quỹ	1	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Y tế	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Thư viện	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
6	Phục vụ	2	0	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0
7	Giám thị	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
8	TB/THTN	1	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
9	Bảo vệ	3	0	0	0	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 07 năm 2023
Thủ trưởng đơn vị

Đinh Thị Thiên Ân